UBND TỈNH AN GIANG **SỞ TÀI CHÍNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 9371 /STC-KHĐT	*An Giang, ngày 12 tháng 9 năm 2026*
V/v công bố giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 đến ngày 11/9/2026	

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang;
- Các đơn vị Chủ đầu tư.

Thực hiện Công văn số 11720/VP-KT ngày 23 tháng 6 năm 2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố số giải ngân hằng ngày, Sở Tài chính báo cáo như sau:

1. Tình hình giải ngân chung cả tỉnh:

- Căn cứ số liệu do Kho bạc Nhà nước khu vực XX cung cấp đến 16 giờ ngày 11 tháng 9 năm 2026 toàn tỉnh giải ngân **11.628.149** triệu đồng (tăng hơn so với kỳ trước là **158.283** triệu đồng), đạt tỷ lệ như sau:

+ Đạt 40,25% so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (28.892.404 triệu đồng, bao gồm số vốn bổ sung và bao gồm giảm tiết kiệm 5%), kế hoạch vốn còn lại chưa giải ngân 17.264.255 triệu đồng.

+ Đạt 41,66% so với kế hoạch Tỉnh giao (27.913.209 triệu đồng, đã giảm tiết kiệm 5% và bao gồm số vốn bổ sung), kế hoạch vốn còn lại chưa giải ngân 16.285.060 triệu đồng.

(chi tiết đính kèm phụ lục)

2. Tình hình giải ngân của 04 đơn vị được giao kế hoạch vốn lớn, chiếm tỷ trọng cao:

- Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông: giải ngân 957.280 / 2.711.641 triệu đồng, đạt tỷ lệ 35,30%, giá trị giải ngân tăng so với kỳ trước 27.335 triệu đồng.

- Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình nông nghiệp và PTNT: giải ngân 602.524 / 2.203.697 triệu đồng, đạt tỷ lệ 27,34%, giá trị giải ngân tăng so với kỳ trước 0 đồng.

- Ban Quản lý dự án tỉnh An Giang: giải ngân 1.617.303 / 6.068.263 triệu đồng, đạt tỷ lệ 26,65%, giá trị giải ngân tăng so với kỳ trước 7.945 triệu đồng.

- Sở Xây dựng: giải ngân 2.353.596 / 5.819.563 triệu đồng, đạt tỷ lệ 40,44%, giá trị giải ngân tăng so với kỳ trước 0 đồng.

3. Các đơn vị có giải ngân trong ngày:

3.1 Các đơn vị cấp tỉnh: 04 đơn vị gồm:

- Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông: tăng 27.335 triệu đồng;

- Ban Quản lý dự án tỉnh An Giang: tăng 7.945 triệu đồng;

- Sở Y tế: tăng 3.634 triệu đồng;

- Vườn quốc gia Phú Quốc, tăng 22 triệu đồng.

3.2 Các đơn vị cấp xã, phường, đặc khu: 32 đơn vị gồm:

Kiên Lương (17 triệu đồng); Khánh Bình (47 triệu đồng); Phường Chi Lăng (754 triệu đồng); Vĩnh Phong (1 triệu đồng); Vĩnh Xương (11 triệu đồng); Cần Đăng (513 triệu đồng); Thạnh Mỹ Tây (835 triệu đồng); Tri Tôn (42 triệu đồng); Thạnh Hưng (520 triệu đồng); U Minh Thượng (31 triệu đồng); Phú Lâm (915 triệu đồng); đặc khu Phú Quốc (108.611 triệu đồng); Thạnh Lộc (141 triệu đồng); Sơn Kiên (282 triệu đồng); Nhơn Hội (90 triệu đồng); phường Vĩnh Thông (218 triệu đồng); Phú An (200 triệu đồng); Bình Thạnh Đông (37 triệu đồng); Phường Long Xuyên (694 triệu đồng); Châu Phú (21 triệu đồng); Xã Mỹ Hòa Hưng (19 triệu đồng); Long Điền (23 triệu đồng); Hòa Lạc (81 triệu đồng); Thoại Sơn (13 triệu đồng); Vĩnh Hòa Hưng (342 triệu đồng); Tân An (186 triệu đồng); Tiên Hải (87 triệu đồng); Tây Yên (148 triệu đồng); Châu Thành (1.499 triệu đồng); Phường Tô Châu (1.286 triệu đồng); Bình Hòa (1.521 triệu đồng); Chợ Vàm (159 triệu đồng)

4. Các đơn vị có tỷ lệ giải ngân trên bình quân của cả tỉnh.

4.1 Các đơn vị cấp tỉnh: 06 đơn vị gồm:

Ngân hàng chính sách; Sở Giáo dục và Đào tạo; Bệnh viện Đa khoa Trung tâm An Giang; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Trung tâm nước sạch và VSMT NT; Sở Nông nghiệp và Môi trường.

4.2 Các đơn vị cấp xã, phường, đặc khu: *74* đơn vị gồm:

Giồng Riềng; Ba Chúc; Ngọc Chúc; Kiên Lương; Hòa Thuận; Ô Lâm; Vĩnh Thuận; Đông Hòa; Châu Phong; Khánh Bình; Long Kiến; Phường Chi Lăng; Đặc khu Kiên Hải; Vĩnh Phong; Vĩnh Xương; An Châu; An Phú; Vĩnh Hòa; Phường Tịnh Biên; Tân Hội; Cô Tô; Cần Đăng; Vĩnh Hậu; Thạnh Mỹ Tây; Bình Sơn; An Minh; Tri Tôn; Thạnh Hưng; Tây Phú; Phường Long Phú; U Minh Thượng; Hòn Đất; Phú Lâm; đặc khu Phú Quốc; Vân Khánh; An Biên; Vĩnh Bình; Phường Thới Sơn; Thạnh Lộc; Long Thạnh; Thạnh Đông; Nhơn Mỹ; Định

Hòa; Phường Tân Châu; Đông Hưng; Sơn Kiên; Vĩnh Tuy; Nhơn Hội; Phú Hòa; Giang Thành; Định Mỹ; An Cư; phường Vĩnh Thông; Cù Lao Giêng; Phú An; Gò Quao; Bình Thạnh Đông; Tân Thạnh; Vĩnh Gia; Phú Tân; Bình An; Phường Hà Tiên; Phường Long Xuyên; Phường Vĩnh Tế; Châu Phú; Phú Hữu; Phường Bình Đức; Xã Mỹ Hòa Hưng; Phường Châu Đốc; Tân Hiệp; Mỹ Thuận; Hòa Điền; Long Điền; Bình Mỹ.

5. Các đơn vị giải ngân 0%: 06 đơn vị gồm:

+ Sở Công thương – do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 3736/QĐ-UBND ngày 06/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Hội nông dân tỉnh - do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 3843/QĐ-UBND ngày 13/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Sở Văn hóa và Thể thao (đơn vị chủ chương trình) - do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 3843/QĐ-UBND ngày 13/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Văn phòng Tỉnh ủy - do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 4039/QĐ-UBND ngày 26/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Chi cục thủy lợi - do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 4039/QĐ-UBND ngày 26/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Vườn quốc gia U Minh Thượng - do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 4039/QĐ-UBND ngày 26/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Sở Nội vụ;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh (đăng công bố);
- Giám đốc và các Phó Giám đốc;
- Phòng KHĐT;
- Lưu: VT, ntthue.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TÀI CHÍNH
TỈNH AN GIANG

Nguyễn Hữu Nghị

STT	DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ CHỦ ĐẦU TƯ
1	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh An Giang
2	Ban Quản lý dự án tỉnh An Giang
3	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông tỉnh An Giang
4	Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang
5	Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh An Giang
6	Công an tỉnh An Giang
7	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang
8	Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang
9	Sở Xây dựng tỉnh An Giang
10	Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh An Giang
11	Vườn Quốc gia Phú Quốc, tỉnh An Giang
12	Sở Y tế An Giang
13	Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang
14	Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh
15	Ban Quản lý rừng An Giang - Khu vực I
16	Sở Công thương tỉnh An Giang
17	Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh An Giang
18	Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh An Giang (chủ chương trình)
19	Hội nông dân tỉnh An Giang
20	Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh
21	Chi cục Thủy lợi tỉnh
22	Văn phòng Tỉnh ủy
23	Vườn Quốc Gia U Minh Thượng
24	102 xã, phường, đặc khu